

Số: 70/2021/QĐST-HNGĐ

Tp. Cao Lãnh, ngày 08 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 56/2021/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 11 năm 2021 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Huỳnh Bá L, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Số 50, quốc lộ 30, tổ 21, khóm Mỹ P, Phường Mỹ P, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Lê Thị Mỹ N, sinh năm: 2001;

Địa chỉ: Số 417, ấp Tân A, xã Tân B, huyện Châu T, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh L và chị N quen biết nhau nhưng chưa tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường Mỹ P, thành phố Cao Lãnh vào ngày 01/02/2020. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc nhưng dần về sau xảy ra nhiều mâu thuẫn về quan niệm sống và cách sống, không hàn gắn được. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh L và chị N thống nhất thuận tình ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Bá L và chị Lê Thị Mỹ N.

Tòa án tiến hành hòa giải để động viên anh L và chị N đoàn tụ để tiếp tục xây dựng cuộc sống gia đình. Tuy nhiên, tại phiên hòa giải anh L và chị N không thống nhất đoàn tụ vì tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục đời sống vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh L và chị N vẫn thống nhất thuận tình ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Bá L và chị Lê Thị Mỹ N.

[2] Về con chung: Anh L và chị N thống nhất không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh L và chị N thống nhất không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh L và chị N thống nhất chịu theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Bá L và chị Lê Thị Mỹ N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh L và chị N thống nhất không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh L và chị N thống nhất không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Huỳnh Bá L và chị Lê Thị Mỹ N tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí về hôn nhân gia đình và án phí về cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0005086, ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh Huỳnh Bá L và chị Lê Thị Mỹ N đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh,
(số 06; ngày 01/02/2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Mỹ Như